

Số: /BC-STP

Cà Mau, ngày tháng 11 năm 2021

BÁO CÁO THẨM ĐỊNH

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021 - 2022 đến năm học 2022 - 2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau

Theo đề nghị của Sở Giáo dục và Đào tạo tại Công văn số 3006/SGDĐT-KHTC ngày 12 tháng 11 năm 2021 về việc thẩm định dự thảo Nghị quyết quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh. Sau khi nghiên cứu nội dung dự thảo Nghị quyết và các tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp có ý kiến như sau:

1. Sự cần thiết ban hành văn bản

Thực hiện Công văn số 6487/UBND-KGVX ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc xây dựng Nghị quyết về mức thu học phí; Công văn số 6941/UBND-KGVX ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Về việc ban hành quy định về không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022. Việc, Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng dự thảo “Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau” trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua là cần thiết.

2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết

Dự thảo Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã thể hiện rõ phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng, phù hợp theo quy định pháp luật có liên quan, cũng như nội dung quy định cụ thể của dự thảo Nghị quyết.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước

Qua xem xét nội dung của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định pháp luật có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau” đã đảm bảo phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước.

4. Tính hợp Hiến, hợp pháp và tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật

a) *Về tính hợp Hiến, hợp pháp*: đối chiếu nội dung quy định của dự thảo Nghị quyết với các quy định có liên quan, Sở Tư pháp nhận thấy việc Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng dự thảo Nghị quyết, trình Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua “Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau” là văn bản quy phạm pháp luật, thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp.

b) *Về tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật*: căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019; Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Luật Giáo dục ngày 14 tháng 6 năm 2019; Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Thực hiện Công văn số 6487/UBND-KGVX ngày 12 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Về việc xây dựng Nghị quyết về mức thu học phí; Công văn số 6941/UBND-KGVX ngày 28 tháng 10 năm 2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau Về việc ban hành quy định về không thu học phí học kỳ I năm học 2021-2022.

Đối chiếu với các căn cứ nêu trên, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo “Nghị quyết Quy định mức thu học phí đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập năm học 2021-2022 đến năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Cà Mau” do Sở Giáo dục và Đào tạo tham mưu xây dựng đã đảm bảo tính thống nhất theo các quy định có liên quan.

Tuy nhiên, để nội dung dự thảo Nghị quyết được chặt chẽ, Sở Tư pháp có một số ý kiến đề cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh:

- Về tên gọi của dự thảo văn bản: trên cơ sở chỉ đạo tại Công văn số 6487/UBND-KGVX và Công văn số 6941/UBND-KGVX. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh và giải trình rõ để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định, trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

- Về căn cứ ban hành văn bản:

+ Tại căn cứ thứ nhất và thứ hai (từ trên xuống), đề nghị hoàn chỉnh cho chặt chẽ, theo hướng:

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

+ Đề nghị bỏ căn cứ “Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015”. Vì, không liên quan trực tiếp đến nội dung quy định của dự thảo văn bản.

- Tại Điều 1 (về phạm vi điều chỉnh): trên cơ sở chỉ đạo tại Công văn số 6487/UBND-KGVX và Công văn số 6941/UBND-KGVX cũng như nội dung cần quy định cụ thể của dự thảo văn bản. Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh cho phù hợp.

- Tại Điều 3: đề nghị giải trình rõ cơ sở xây dựng của “từng mức thu học phí” để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh (*lưu ý: phải đảm bảo “mức thu học phí” không vượt mức trần khung học phí hoặc mức học phí do Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành năm học 2020 - 2021 đối với từng cấp học và từng khu vực thuộc thẩm quyền quản lý*).

- Tại Điều 4: trên cơ sở quy định tại khoản 2, Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh cho phù hợp. Đồng thời, giải trình rõ nội dung quy định để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh (*lưu ý: khoản 2, Điều 9 Nghị định số 81/2021/NĐ-CP phân biệt theo các loại hình đơn vị “chưa tự bảo đảm chi thường xuyên”, “tự bảo đảm chi thường xuyên”, “tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư”, “tự bảo đảm chi thường xuyên hoặc tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư đạt mức kiểm định chất lượng cơ sở giáo dục theo tiêu chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định”*).

- Tại Điều 5:

+ Khoản 1: đề nghị giải trình rõ cơ sở pháp lý quy định, để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh (trong đó, cần lưu ý: tại điểm d “đối tượng sinh viên giáo dục nghề nghiệp” không thuộc trường hợp “*không thu học phí có thời hạn*” theo quy định tại điều 17, Nghị định số 81/2021/NĐ-CP. Do đó, cơ quan chủ trì soạn thảo cần rà soát hoàn chỉnh và giải trình cụ thể). Đồng thời, có thể hoàn chỉnh lại cách trình bày cho chặt chẽ, theo hướng:

1. *Đối với trẻ em học mẫu giáo tại các cơ sở giáo dục mầm non công lập;*
2. *Học sinh phổ thông công lập;*
3. *Học viên học tại Trung tâm giáo dục thường xuyên theo chương trình giáo dục phổ thông;*
4. *Sinh viên giáo dục nghề nghiệp hệ chính quy.*

+ Khoản 2 của dự thảo: đề nghị bỏ. Vì, không thuộc nội dung quy định theo tên Điều.

5. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết

Qua xem xét nội dung quy định cụ thể của dự thảo Nghị quyết, đối chiếu với các quy định có liên quan. Sở Tư pháp nhận thấy, nội dung quy định của dự thảo Nghị quyết đã phù hợp với việc giao thẩm quyền quy định chi tiết tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo.

6. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo của dự thảo

Đề nghị áp dụng đúng quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

7. Ý kiến của cơ quan thẩm định

Cơ quan chủ trì soạn thảo đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục và hồ sơ xây dựng văn bản theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Để nội dung dự thảo Nghị quyết được chặt chẽ và phù hợp theo quy định pháp luật, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, hoàn chỉnh các nội dung theo ý kiến của Sở Tư pháp tại khoản 4 của Báo cáo thẩm định này. Qua xem xét, Sở Tư pháp nhận thấy dự thảo Nghị quyết đủ điều kiện trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

Sở Tư pháp gửi Sở Giáo dục và Đào tạo nghiên cứu hoàn chỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Lưu: VT, XDKT&TDTHPL.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phạm Quốc Sử